

TRƯỜNG TIỂU HỌC CÁT BI

DANH SÁCH NÂNG LƯƠNG; PHỤ CẤP THÂM NIÊN NHÀ GIÁO NĂM 2024

Stt	Họ và tên	Chức danh	Lương			Phụ cấp thâm niên	
			Bậc	Hệ số	Mức xét nâng lương	Tỷ lệ PCTN 2024 (%)	Mức xét nâng % PCTN
1	Nguyễn Thị Phương	HT	9	4,98	T10/2024	26%	T3/2024
2	Nguyễn Thị Hà Giang	PHT				27%	T3/2024
3	Trần Thị Minh Ngọc	PHT				12%	T9/2024
4	Vũ Thị Thủy Giang	Văn thư	10	3,66	T9/2024		
5	Đinh Thị Hằng	TPT				11%	T12/2024
6	Hoàng Thị Hạnh Lam	GV				25%	T6/2024
7	Hà Thị Thúy Dung	GV				25%	T6/2024
8	Đồng Thị Thu Hằng	GV				19%	T1/2024
9	Nguyễn Thị Bảy	GV	VK	4,98+VK 6%	T3/2024	32%	T3/2024
10	Nguyễn Thị Hằng	GV				29%	T9/2024
11	Trịnh Thị Thu Huyền	GV				19%	T9/2024
12	Nguyễn Thị Thía	GV				6%	T2/2024
13	Nguyễn Thị Ngọc Dung	GV				15%	T11/2024
14	Bùi Thị Nhã	GV	2	2,67	T6/2024		
15	Nguyễn Thị Hương	GV	9	4,98	T4/2024	26%	T3/2024
16	Trần Thị Hạnh	GV	VK	4,98+VK 6%	T7/2024	31%	T3/2024
17	Hoàng Thị Mai	GV	7	4,32	T1/2024	21%	T7/2024
18	Hoàng Thị Thành	GV				28%	T5/2024
19	Vũ Thị Hà	GV	8	3,26	T5/2024	14%	T5/2024
20	Vũ Thị Thủy	GV				29%	T9/2024
21	Nguyễn Thị Thu Hiền	GV				9%	T9/2024
22	Nguyễn Thu Hà Trang	GV				5%	T4/2024
23	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	GV	2	2,41	T2/2024		
24	Nguyễn Thị Sâm	GV	VK	4,98+VK 7%	T7/2024	30%	T9/2024
25	Phạm Thị Thúy	GV				27%	T9/2024
26	Lưu Thị Ngọc Diệp	GV	6	3,99	T7/2024	14%	T1/2024
27	Nguyễn Phương Lan	GV				17%	T1/2024
28	Bùi Thị Phương Thảo	GV				6%	T2/2024
29	Hoàng Thị Hương	GV				25%	T7/2024
30	Vũ Thị Thành	GV	4	3,33	T4/2024	15%	T8/2024
31	Hà Quỳnh Anh	GV				8%	T9/2024
32	Lê Ngọc Hà	GV	2	2,41	T2/2024		
33	Đỗ Thị Thu Hà	GV	VK	4,98+VK 8%	T10/2024	31%	T3/2024
34	Nguyễn Thị Hiệp	GV				27%	T3/2024

Stt	Họ và tên	Chức danh	Lương			Phụ cấp thâm niên	
			Bậc	Hệ số	Mốc xét nâng lương	Tỷ lệ PCTN 2024 (%)	Mốc xét nâng % PCTN
35	Đinh Thị Thanh	GV	VK	4,89+VK 5%	T10/2024	29%	T3/2024
36	Lương Quốc Phương	GV	4	3,33	T9/2024	10%	T5/2024
37	Vũ Thị Thuần	GV				19%	T9/2024
38	Nguyễn Thị Hoa	GV				10%	T10/2024
39	Nguyễn Thị Thuương	GV	2	2,67	T11/2024		
40	Vũ Thị Việt Thu	GV				17%	T1/2024
41	Phạm Thị Thủy Nga	GV	VK	4,98+VK 5%	T1/2024	27%	T4/2024
42	Đặng Phương Mai	GV				6%	T2/2024
43	Ngô Thị Hoa	GV	VK	4,98+VK 5%	T3/2024	28%	T3/2024
44	Nguyễn Thị Mai	GV				7%	T6/2024
45	Nguyễn Thu Hương	GV	7	4,32	T3/2024	17%	T9/2024
46	Hoàng Thị Thanh Tâm	GV	5	3,66	T9/2024	12%	T9/2024
47	Bùi Thùy Linh	GV				8%	T9/2024
48	Bá Thị Quyên	GV				19%	T1/2024
49	Nguyễn Thị Thúy Hằng	GV				17%	T3/2024
50	Hà Thị Thiện Hào	GV				15%	T3/2024
51	Đào Thị Thà	GV	2	2,67	T5/2024	14%	T5/2024
52	Lê Thúy Nga	GV				17%	T9/2024
53	Đoàn Thị Hiền	GV				11%	T10/2024
54	Nguyễn Thị Ngọc Anh	GV				17%	T11/2024
55	Trần Viết Tráng	GV				20%	T12/2024
56	Phạm Bích Hà	GV	7	3,96	T12/2024	20%	T12/2024

Cát bi, ngày 03 tháng 01 năm 2024

Người lập



Vũ Thị Thu Hiền